

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Giảm điểm đầu tuần

Thị trường đón nhận tuần giao dịch mới bằng một phiên giảm điểm, điều tích cực là thanh khoản không cao cho thấy áp lực bán không quá mạnh. Tuy mở cửa với giá xanh, chỉ số nhanh chóng suy yếu và giảm mạnh vào phiên chiều khi nhiều cổ phiếu lùi về giảm 2-3%. Lần này, bộ ba VinGroup dẫn đầu đã giảm khi đóng góp gần 13 điểm vào mức giảm của chỉ số chung. Khối ngoại nổi tiếp đà bán ròng, với lượng bán ròng mạnh nhất ở các cổ phiếu nhóm Tài chính.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index ghi nhận mức giảm 30.64 điểm (-1.82%), đóng phiên ở 1,652.54 điểm; HNX-Index giảm 1.92 điểm (-0.72%), đạt 265.36 điểm. Thanh khoản toàn thị trường duy trì đi ngang ở mức thấp, đạt 33 nghìn tỷ đồng, tương ứng với chỉ hơn 1.1 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,117 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất tập trung ở SSI, MBB và MWG.

GVR (+3.20%), POW (+3.36%), BVH (+2.15%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VHM (-6.99%), VIC (-2.28%), TCB (-2.91%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Dịch vụ thương mại, Bất động sản, Vận tải là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào đà tăng của chỉ số trong phiên hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VEF, VHM và VJC.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giao dịch giằng co quanh MA50 trong phiên sáng và đột ngột giảm điểm mạnh trong phiên chiều, lùi về ngưỡng 1,650 điểm. Thanh khoản giao dịch ở mức thấp cho thấy lực bán không mạnh mà chỉ tập trung vào những cổ phiếu chưa có mức chiết khấu đủ sâu. Thị trường trong ngắn hạn vẫn đang trong vùng giao dịch 1,600 – 1,700, với biên độ biến động mạnh. Trong thời gian tới, VN-Index cần tích lũy vùng cân bằng cùng với thanh khoản ở mức tốt để xác nhận thị trường tạo đáy.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,600 - 1,700 điểm. Thanh khoản gia tăng cùng chiều với chỉ số, biên độ lớn và sắc xanh lan tỏa sẽ củng cố cho cơ hội quay lại đà tăng của thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Nếu tiếp tục thủng mốc 1,600 điểm, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500-1,550 điểm (đây cũng là vùng đỉnh cũ của thị trường năm 2022).

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn tạm thời chưa mua mới và chờ đợi thị trường hình thành nền giá. Trong trường hợp thị trường quay về kiểm định thành công 1,600 điểm, nhà đầu tư có thể giải ngân cho vị thế trung dài hạn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ nâng hạng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ, hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.



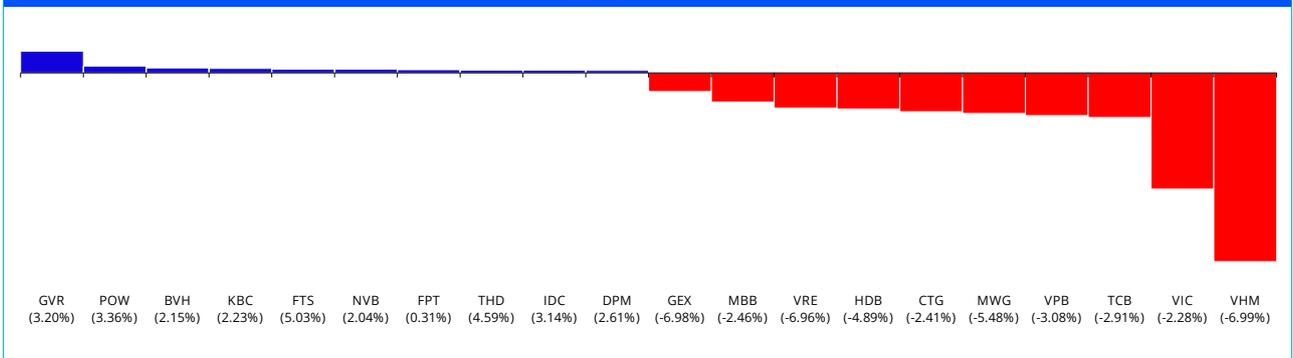
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,653	-1.8	-0.5	31.9	16.2	2.1	7,421,753
VN30 Index	1,901	-2.3	2.6	43.4	16.6	2.4	5,217,911
VN Midcap	2,331	-1.4	-6.6	24.6	18.1	1.7	1,231,040
VN Smallcap	1,507	-0.2	-6.8	8.4	15.1	1.0	286,814
HNX Index	265	-0.7	-3.9	18.1	28.0	1.5	407,696
UpCom	111	0.3	0.6	21.2	13.4	1.8	829,020

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-4.4	14.7	24.1	1.2	33.4	4.3	161,438
Bảo hiểm	1.3	-5.5	-0.9	15.5	15.3	1.6	50,678
Bất động sản	-3.7	60.5	153.3	146.5	35.2	2.7	1,732,790
CNTT	0.4	-8.2	-24.1	-14.7	21.4	4.5	183,997
Dầu khí	-0.4	-6.4	-11.3	-19.5	18.9	2.1	54,536
Dịch vụ tài chính	-0.8	25.3	39.6	36.8	25.5	2.0	269,391
Tiền ích	0.2	-4.3	-4.9	-6.4	18.3	1.8	275,241
Du lịch và Giải trí	-1.4	44.6	58.5	83.7	20.8	15.6	206,107
Hàng & DV CN	-2.3	6.1	23.0	27.0	16.2	1.9	179,241
Hàng CN & Gia dụng	-0.6	6.2	-7.9	-3.3	13.4	1.7	56,997
Hóa chất	2.2	-6.2	-9.4	-11.4	19.4	1.8	209,567
Ngân hàng	-1.6	12.9	22.7	24.8	10.7	1.8	2,603,744
Ô tô và phụ tùng	0.4	5.4	27.7	26.8	23.5	1.5	18,638
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	9.7	11.8	12.8	18.4	1.5	247,947
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.7	2.2	1.9	0.0	20.3	2.6	442,650
Truyền thông	0.9	-1.4	-3.1	61.9	18.6	1.5	2,852
Xây dựng và Vật liệu	-1.4	12.5	23.2	27.8	20.2	1.7	157,148
Y tế	0.5	2.0	-1.6	3.0	18.5	2.2	39,857

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.1	0.2	0.7	1.2	-8.9	-5.2
USD/JPY	153	-0.1	1.3	2.8	2.9	-2.8	-0.3
USD/CNY	7	-0.2	-0.2	-0.2	-1.0	-2.6	-0.3
KRW/USD	1,434	-0.4	0.9	2.4	3.2	-2.6	3.6
EUR/USD	1	-0.1	0.0	0.8	-0.4	-11.0	-7.1
USD/VND	26,300	0.0	-0.2	-0.5	0.4	3.2	3.7
Dầu thô	61	-1.1	5.7	-7.5	-6.7	-15.2	-15.3
Xăng	237	23.3	29.5	16.3	13.1	18.4	14.1
Khí đốt	3	-0.8	-3.5	15.6	5.4	-9.8	28.0
Than	104	-0.1	0.6	0.5	-5.4	-16.9	-28.5
Vàng	4,043	-1.7	-7.2	5.5	22.0	54.1	47.4
Thép cuộn	3,323	0.4	0.5	-2.6	-4.3	-4.3	-4.9

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.nt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
 ☎ (84-28) 6299 - 8017
 ✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- VIC – Bất động sản:** Dự án lấn biển Cần Giờ của Vingroup có tổng vốn đầu tư 10 tỷ USD, sử dụng công nghệ phun cát kết hợp cân bằng đào đắp để xử lý nền đất yếu và đã hoàn thành san lấp mặt bằng sau 6 tháng thi công.
- NVL – Bất động sản:** UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận CC1 đề xuất dự án cầu Long Hưng nối TP.HCM và đại đô thị Aqua City của Novaland với tổng mức đầu tư hơn 11.000 tỷ đồng, chiều dài toàn tuyến khoảng 11,7 km.
- BID – Ngân hàng:** Dù nhiều ngân hàng như BIDV tung gói vay ưu đãi lãi suất từ 5,5%/năm cho người dưới 35 tuổi mua nhà với quy mô 40.000 tỷ đồng, người trẻ vẫn gặp khó khăn tiếp cận do điều kiện vay và các chi phí kèm theo.
- HVN – Vận tải:** Vietnam Airlines tham gia Hội chợ Mùa Thu 2025 tại Trung tâm Triển lãm Việt Nam từ nay đến 4/11/2025 với gian hàng 18 m², giới thiệu dịch vụ hàng không và các hoạt động quảng bá thương hiệu quốc gia.
- VPB – Ngân hàng:** Trong quý III/2025, VPBankS lần đầu vào top 10 doanh thu môi giới với hơn 185 tỷ đồng, chiếm 2,61% tổng doanh thu ngành và tăng 154% so với quý II/2025.
- VIX – Dịch vụ tài chính:** VIX trình cổ đông phương án chào bán 918,85 triệu cổ phiếu giá 12.000 đồng/cổ phiếu để tăng vốn điều lệ lên 24.502,8 tỷ đồng và điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận năm 2025 lên 6.500 tỷ đồng.
- FPT – Công nghệ:** FPT chi khoảng 600 tỷ đồng để trở thành Đối tác chính thức của Chelsea FC, logo FPT sẽ xuất hiện trên tay áo thi đấu của các đội nam, nữ và học viện Chelsea từ mùa giải 2025/26.
- MSN – Thực phẩm & Đồ uống:** Masan ghi nhận doanh thu quý 3/2025 đạt 21.164 tỷ đồng, tăng 9,7% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt 1.866 tỷ đồng, gấp 1,4 lần cùng kỳ nhờ đóng góp từ Wincommerce và Masan MeatLife.
- KSB – Xây dựng:** Lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm của Bimico đạt 114 tỷ đồng, tăng gấp 3,4 lần cùng kỳ, doanh thu đạt 530 tỷ đồng, tăng 87%. Công ty đã hoàn thành 80% chỉ tiêu doanh thu và 87% chỉ tiêu lợi nhuận năm.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP FPT – FPT

FPT – Công nghệ: FPT ghi nhận doanh thu thuần quý 3/2025 đạt 17.205 tỷ đồng tăng hơn 8% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đạt 13.905 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/26/2025	10/27/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Hóa chất	10.6	426	571	517		
2	Dịch vụ tài chính	10.4	6,332	6,203	5,621		
3	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	6.7	1,806	2,248	2,106		
4	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	3.4	176	193	186		
5	Công nghệ Thông tin	-4.7	1,373	1,336	1,402		
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	-5.1	215	166	175		
7	Bán lẻ	-6.0	1,014	949	1,010		
8	Du lịch và Giải trí	-7.0	680	594	639		
9	Bảo hiểm	-7.2	40	29	31		
10	Bất động sản	-13.7	4,576	4,936	5,720		
11	Ngân hàng	-15.2	7,216	6,264	7,386		
12	Dầu khí	-21.0	557	363	459		
13	Ô tô và phụ tùng	-22.7	99	85	110		
14	Xây dựng và Vật liệu	-23.5	1,581	1,517	1,982		
15	Tài nguyên Cơ bản	-28.1	1,046	964	1,341		
16	Y tế	-28.9	52	37	52		
17	Thực phẩm và đồ uống	-30.1	1,665	1,309	1,873		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	34,800	-3.3	-8.3	37.0	110	2,508.2	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	48,000	-7.0	-16.1	173.1	205	1,397.4	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	31,000	0.2	-13.3	230.5	92	1,777.4	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,800	-2.5	-5.7	45.3	108	1,257.3	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	106,500	-7.0	-1.4	166.3	55	794.2	
SHB	SHB	Ngân hàng	16,150	-0.9	-4.2	105.1	20	1,546.4	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	81,000	-5.5	0.1	34.7	34	818.8	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,500	-1.0	-4.2	12.1	28	590.7	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	37,400	0.0	-4.2	13.5	15	341.7	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	35,050	-2.9	-7.4	46.0	7	564.6	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	59,200	-0.5	-0.3	-2.2	(35)	157.1	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	20,100	-0.5	-8.4	64.6	(20)	403.0	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	48,600	-2.4	-0.6	29.6	(32)	263.1	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,400	-6.8	-10.9	24.8	(29)	367.8	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,250	-0.6	0.8	18.2	(49)	726.5	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	177,900.0	0.0	5.1	522.4	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,500.0	-3.7	-4.8	47.8	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,650.0	-0.4	7.9	41.2	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	42,800.0	0.0	0.9	6.3	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	39,050.0	-1.4	4.4	-2.9	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,550.0	1.9	4.2	49.0	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,200.0	-1.0	3.6	12.9	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,200.0	-1.3	-3.4	-35.6	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	11,400.0	3.6	4.6	-23.2	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	36,000.0	5.9	7.5	9.8	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(591.59)	SSI	FPT	306.69	10/27/2025	3,208.7	4,326.3	-1,117.6
(445.75)	MBB	VPB	120.67	10/24/2025	3,822.3	5,584.2	-1,762.0
(89.70)	MWG	VIC	54.39	10/23/2025	2,572.7	3,862.1	-1,289.4
(86.08)	VCI	LPB	54.34	10/22/2025	3,434.3	5,067.8	-1,633.5
7.97	PDR	FRT	29.6	10/21/2025	7,344.2	4,966.9	2,377.3
35	SHB	MSN	25.8	10/20/2025	4,553.1	6,605.7	-2,052.7
41	KBC	ACB	23.8	10/17/2025	3,762.4	5,662.8	-1,900.4
19	CII	FUEVPVND	23.7	10/16/2025	7,463.2	6,918.6	544.6
3	HDC	GEE	19	10/15/2025	3,309.9	4,142.0	-832.1
3	DIG	VIX	19	10/14/2025	4,224.5	5,633.7	-1,409.3
				10/13/2025	4,372.4	5,614.7	-1,242.2
				10/10/2025	3,886.5	4,348.0	-461.5
				10/9/2025	3,210.7	4,814.5	-1,603.9
				10/8/2025	4,432.6	4,214.6	218.1
				10/7/2025	2,433.4	3,774.1	-1,340.7
				10/6/2025	3,126.5	4,984.5	-1,858.0

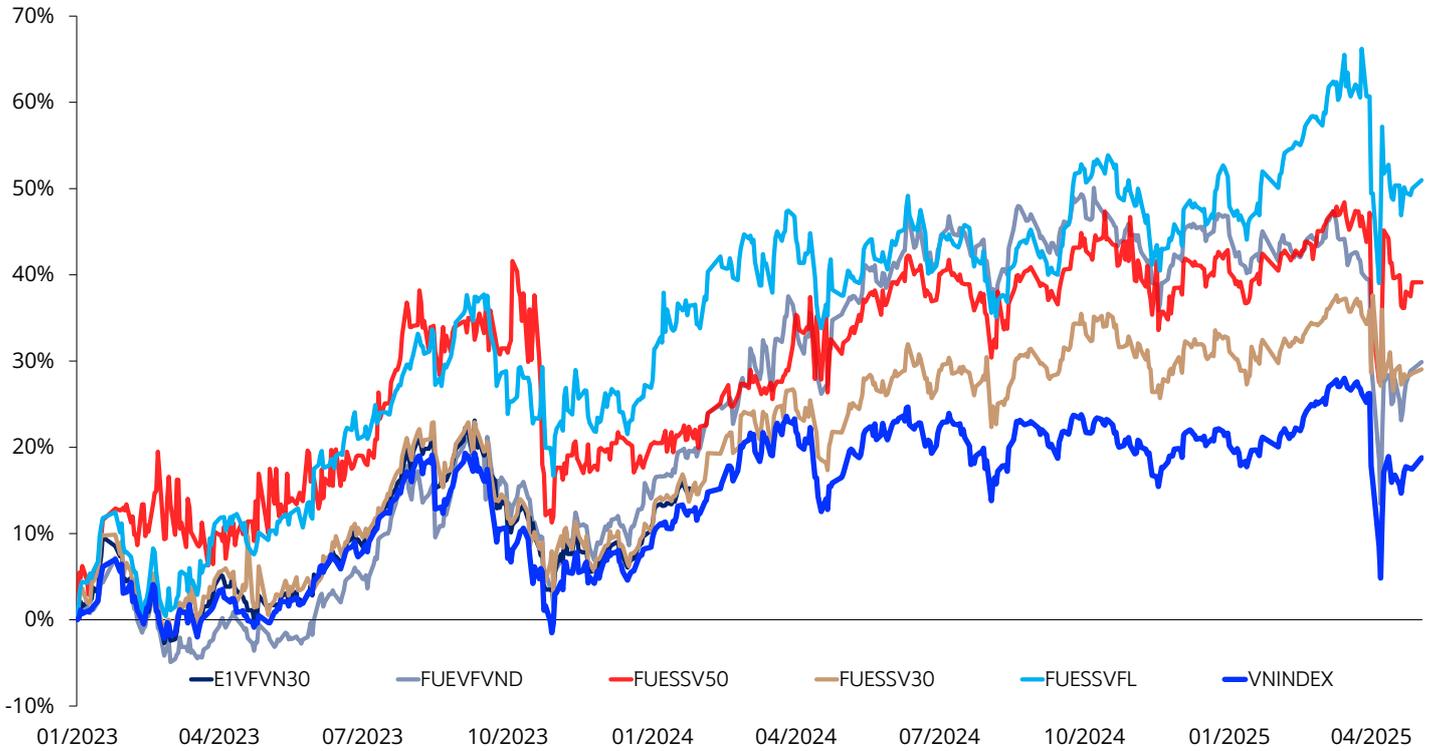
Nguồn: Filipro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,900	-1.3%	4.6%	44.4%	384,900	13.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,500	0.2%	6.1%	46.8%	3,700	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	31,000	-1.3%	-4.5%	40.3%	107,500	3.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	38,500	-1.3%	-0.8%	14.9%	594,400	22.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,900	-3.7%	4.5%	44.5%	206,400	5.4	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,130	-0.9%	3.4%	44.5%	10,600	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,290	-1.1%	4.0%	43.1%	4,700	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,310	1.7%	2.8%	44.8%	600	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,090	-0.4%	4.6%	45.9%	4,200	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,790	-0.1%	-5.8%	23.3%	5,800	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	18,040	0.0%	-3.6%	37.7%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,100	-2.4%	-1.6%	13.7%	1,000	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,850	-0.9%	1.1%	34.1%	3,100	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,300	n.a	-1.0%	13.8%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	1.7%	21.9%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	228.2	(222,005)	(1,317,303)	45.4	17.5	1.0	1.63	2.3	14.8	59.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.4	-	(13,156)	48.1	22.8	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.8	9,947	5,176	43.5	23.9	1.0	1.90	1.7	9.9	83.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	520.1	185,695	(441,803)	17.4	21.3	1.0	2.01	2.1	13.4	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	45.9	19.8	0.9	1.58	2.1	14.7	49.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.0	4,797	(1,990)	45.9	21.0	0.8	1.62	2.4	14.9	65.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	34.0	4,391	(234,149)	45.7	20.0	1.0	1.42	2.4	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	44.8	55.2	1.1	1.48	2.1	14.7	50.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	94.1	(13,879)	(81,072)	47.2	23.2	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.8	(27,989)	(58,603)	26.6	23.8	0.9	1.34	1.8	18.0	41.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.2	(13,171)	(44,845)	40.6	24.8	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.0	(23,039)	(42,121)	17.0	23.0	1.0	1.98	2.1	13.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	35.4	35.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	17.0	25.3	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	13.6	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.